

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Công văn số 8042/BTC-NSNN ngày 17/6/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét Tờ trình số 3158/TTr-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho các huyện, thị xã năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017, cụ thể như sau:

Tổng kinh phí phân bổ: **8.545.000.000 đồng**, trong đó:

- Đào tạo cán bộ, công chức cấp xã: 6.429.320.000 đồng;

- Bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã: 2.115.680.000 đồng.

Đơn vị tính: 1000 đồng.

STT	Địa phương	Tổng kinh phí	Trong đó	
			Đào tạo cán bộ, công chức cấp xã	Bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã
	TỔNG CỘNG	8.545.000	6.429.320	2.115.680
1	Huyện Mang Yang	835.494	381.410	454.084
2	Huyện Chư Prông	1.549.655	1.270.120	279.535
3	Huyện Kbang	571.110	381.410	189.700

4	Huyện Ia Grai	950.300	884.700	65.600
5	Huyện Đak Đoa	487.500	244.900	242.600
6	Huyện Kông Chro	626.650	566.100	60.550
7	Huyện Chư Sê	566.100	566.100	
8	Huyện Đức Cơ	535.510	535.510	
9	Huyện Chư Păh	419.800	419.800	
10	Huyện Krông Pa	868.650	713.550	155.100
11	Huyện Chư Pưh	661.688	465.720	195.968
12	Huyện Đak Pơ	57.090		57.090
13	Thị xã An Khê	130.235		130.235
14	Huyện Ia Pa	78.795		78.795
15	Huyện Phú Thiện	140.823		140.823
16	Thị xã Ayun Pa	65.600		65.600

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Quốc hội; VP Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu-UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và UBND tỉnh (đăng công báo);
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ;
- Thường trực HĐND các huyện, tx, tp;
- UBND các huyện, tx, tp;
- LĐ và CV phòng Tổng hợp;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang